TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HS-ST
Ngày: 04-8-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Châu

Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn Ng**, sinh năm 1994, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Phan Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 16/10/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2015/HS-ST; ngày 24/10/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 326/2016/HS-ST; ngày 05/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt 04 năm tù (tính từ ngày 23/10/2017) về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST. Bị cáo tạm giữ từ ngày 08/3/2022 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Chị Lê Thị Thanh L, sinh năm 1980; cư trú tại: Tổ M, Khu phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người chứng kiến: Anh Trần Ngọc Hoang, vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Ng là đối tượng có 03 (ba) tiền án, không có nghề nghiệp ổn định và ở nhờ nhà của người thân tại Khu Dân cư VS, địa chỉ tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 12 giờ ngày 08/3/2022, Dương Văn Ng mượn xe mô tô nhãn hiệu Huanghe, màu nâu, biển số 62F8-90xx của người dượng đi từ Khu Dân cư VS, địa chỉ tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến khu vực TPM thuộc thành phố T, tỉnh Bình Dương chơi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ng đang điều khiển xe mô tô biển số 62F8-90xx đi trên đường ĐX0xx, đoạn qua Khu phố B, phường P, thành phố T thì Ng nhìn thấy 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda hiệu Vision, màu đen-đỏ, biển số 61F1-335.xx của chị Lê Thị Thanh L, sinh năm 1980, cư trú tại Khu phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương đang dựng phía trước căn ki-ốt, địa chỉ tại Số BS, đường ĐX0xx, Khu phố B, phường P, thành phố Thủ Dầu Một mà không có người trông coi nên Ng nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên để đem đi bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, Ng điều khiển xe mô tô biển số 62F8-90xx tấp vào và dựng bên lề đường rồi bước xuống xe đi đến vị trí xe mô tô biển số 61F1-335.xx của chị L rồi đẩy xe mô tô của chị L đi đến góc khuất của một căn ki-ốt gần đó để cất giấu và tìm cách đem xe mô tô trên đi tiêu thụ. Sau đó, Ng đi bộ quay trở lại xe mô tô biển số 62F8-90xx rồi điều khiển xe chạy đến Khu nhà ở xã hội HL, địa chỉ tại phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương để gửi xe biển số 62F8-90xx. Còn chị L sau khi phát hiện xe mô tô biển số 61F1-335.xx bị mất trộm thì chị L đã đến Công an phường P để trình báo và giao nộp 01 (một) thẻ nhớ có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng đã lấy trộm xe mô tô của chị L.

Đối với Dương Văn Ng, sau khi gửi xe biển số 62F8-90xx tại Khu nhà ở xã hội HL, Ng bắt xe Grab mô tô quay lại chỗ đã cất giấu xe mô tô biển số 61F1-335.xx lấy trộm của chị L. Tại đây, Ng dùng 01 (một) cây cờ-lê đầu 10-12 bằng kim loại màu trắng, dài 10 cm để mở ổ khóa xe mô tô nhưng không được. Tiếp đó, Ng quan sát thấy gần khu vực đối diện có tiệm sửa xe của anh Trần Ngọc Hoang, sinh năm 1999, cư trú tại xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; tạm trú tại Số BB, đường ĐX0xx, Khu phố B, phường P, thành phố T nên Ng đến nhờ anh Hoang đấu điện để nổ máy xe nhưng anh Hoang không đồng ý nên Ng quay trở lại vị trí xe mô tô đã lấy trộm của chị L. Lúc này, Công an phường P trên đường đi tuần tra thì phát hiện Ng có đặc điểm giống với đối tượng đã lấy trộm xe mô tô của chị L nên mời Ng về trụ sở công an phường để làm việc. Tại đây, Ng nhận bản thân chính là đối tượng trong đoạn video mà chị L đã cung cấp cho cơ quan công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Sau đó, Ng chỉ nơi đã cất giấu xe mô tô biển số 61F1-335.xx để lực lượng Công an phường P đến tìm và lập biên bản thu giữ, đồng thời Ng cũng tự nguyện giao nộp 01 (một) cây cờ-lê đầu 10-12 bằng kim loại màu trắng, dài 10 cm. Cùng ngày 08/3/2022, Công an phường P đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và đối tượng Dương Văn Ng cùng với các vật chứng đã thu giữ được cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-TTHS ngày 09/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen - đỏ, số khung 5817GY36xxxx, số máy JF66E073xxxx, biển số 61F1-335.xx, trị giá 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ-đen, biển số 61F1-335.xx, quá trình xác minh và điều tra xác định do chị Lê Thị Thanh L, sinh năm 1980, cư trú

tại Khu phố T, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đứng tên trên Giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô nên ngày 25/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe mô tô trên cho chị L theo Quyết định xử lý vật chứng số 25 ngày 25/3/2022. Hiện chị L không có yêu cầu gì khác đối với Dương Văn Ng.

Đối với 01 (một) chìa khóa cờ-lê đầu 10-12 bằng kim loại màu trắng, dài 10 cm, quá trình điều tra xác định là công cụ do Dương Văn Ng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Huanghe, màu nâu, biển số 62F8-90xx, quá trình xác minh và điều tra xác định do anh Bùi Trung L, cư trú tại Số BC, đường BĐ 3, Phường B, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Long An đứng tên trong Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, hiện Công an đang tạm giữ để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cáo trạng số 124/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Dương Văn Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Dương Văn Ng mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa cờ-lê đầu 10-12 bằng kim loại màu trắng, dài 10 cm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị; bị hại không có yêu cầu gì và mong giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết

định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/3/2022, tại khu vực bên hông căn ki-ốt ở đường ĐX0xx, đoạn qua Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Dương Văn Ng đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen-đỏ, biển số 61F1-335.xx, trị giá 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng của bị hại Lê Thị Thanh Lệ nhằm mục đích đem đi bán lấy tiền tiêu xài; bị cáo có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, mặc dù đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Dương Văn Ng theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại và bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) chìa khóa cờ-lê đầu 10-12 bằng kim loại màu trắng, dài 10 cm, đây là công cụ do bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Văn Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn Ng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa cờ-lê đầu 10-12 bằng kim loại màu trắng, dài 10cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 124.22 ngày 22 tháng 6 năm 2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn Ng phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng